

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM KỸ THUẬT TP. HCM

Biểu mẫu 21

(Kèm theo công văn số 978/ĐHSPKT-ĐT ngày 10 tháng 6 năm 2020)

THÔNG BÁO

Công khai tài chính của cơ sở giáo dục đại học, trường cao đẳng sư phạm, trung cấp sư phạm năm học 2019-2020

STT	Nội dung	Đơn vị tính	Học phí/1SV/ năm học 2019-2020	Dự kiến Học phí/1SV của cả khóa học
I	Học phí hệ chính quy chương trình đại trà năm học 2019-2020			
	1 Tiến sĩ		//	//
	Khởi ngành Kỹ thuật, công nghệ	Triệu đồng/năm	32,5	97,5
	2 Thạc sĩ		//	//
	Khởi ngành Kỹ thuật, công nghệ	Triệu đồng/năm	30,3	45,45
3 Đại học		//	//	
	Khởi ngành Kinh tế, Ngôn ngữ Anh	Triệu đồng/năm	16,5	66
	Khởi ngành Kỹ thuật, công nghệ	Triệu đồng/năm	18,5	74
4	Cao đẳng sư phạm	Triệu đồng/năm	//	//
5	Trung cấp sư phạm	Triệu đồng/năm	//	//
II	Học phí hệ chính quy Chương trình Chất lượng cao năm học 2019-2020			
	1 Tiến sĩ	Triệu đồng/năm	//	//
	2 Thạc sĩ	Triệu đồng/năm	//	//
	3 Đại học	Triệu đồng/năm	//	//
	Khởi ngành Kinh tế, Ngôn ngữ Anh	Triệu đồng/năm	27	108
	Khởi ngành Kỹ thuật, công nghệ (Tiếng Việt)	Triệu đồng/năm	28	112
	Khởi ngành Kỹ thuật, công nghệ (Tiếng Anh)		30	120

STT	Nội dung	Đơn vị tính	Học phí/ISV/ năm học 2019-2020	Dự kiến Học phí/ISV của cả khóa học
4	Cao đẳng sư phạm	Triệu đồng/năm	//	//
5	Trung cấp sư phạm	Triệu đồng/năm	//	//
III	Học phí hệ vừa học vừa làm tại trường năm học 2019-2020			
1	Đại học	Triệu đồng/năm	12	42
2	Cao đẳng sư phạm	Triệu đồng/năm	//	//
3	Trung cấp sư phạm	Triệu đồng/năm	//	//
IV	Tổng thu năm 2019	Tỷ đồng	604.000	//
1	Từ ngân sách	Tỷ đồng	37.815	//
2	Từ học phí, lệ phí	Tỷ đồng	503.624	//
3	Từ nghiên cứu khoa học và chuyên giao công nghệ	Tỷ đồng	-	//
4	Từ nguồn hợp pháp khác	Tỷ đồng	62.561	//

Tp. HCM, ngày 10 tháng 6 năm 2020

HIỆU TRƯỞNG

